

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẠ HUOAI  
TỈNH LÂM ĐỒNG**  
Bản án số: 23/2017/HSST  
Ngày: 29-12-2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hà Giang

***- Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông K'Mák

2. Ông Trịnh Hữu Vĩnh

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa :*** Bà Nguyễn Thị Hà Chi – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Đạ Huoai

***- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Tú – Kiểm  
sát viên VKSND huyện Đạ Huoai

Ngày 29 tháng 12 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đạ  
Huoai, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:  
21/2017/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

**Lê Văn A** (Tên gọi khác: không) – Sinh năm: 1987; Tại: Lâm Đồng;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn 3, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng;

Chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng;

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe;

Con ông: Lê Văn L – sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị P – sinh năm 1966;

Trú tại: Thôn 3, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng;

Vợ: Trần Thị Cẩm T – sinh năm 1992;

Con: bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017;

Trú tại: Thôn 3, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang được tạm tha tại ngoại tại địa phương theo lệnh cấm đi khỏi  
nơi cư trú số 08/LCĐKNCT ngày 29/8/2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện  
Đạ Huoai (*Có mặt tại phiên tòa*).

**\* Người bị hại:**

- Ông Trần Văn T1 – sinh năm 1991 (đã chết).

Trú tại: xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa.

**\* Người đại diện của người bị hại:**

- Ông Trần Văn T2 – Sinh năm 1988 (anh trai ruột của người bị hại)

Trú tại: xã T, huyện G, tỉnh Thanh Hóa.

*(Vắng mặt lần 2, không có lý do)*

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Anh T – Sinh năm 1984

Trú tại: Ấp 2, xã P, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

*(Vắng mặt lần 2, không có lý do)*

**\* Nguyên đơn dân sự:**

- Công ty TNHH MTV V

Địa chỉ: 135 Đường M, khu phố 3, phường A, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Người đại diện theo ủy quyền:** Ông Trần Việt C – Sinh năm 1984

Trú tại: Thôn 3, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

*(Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)*

## **NHẬN THẤY**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 0h30' ngày 30/06/2017 Lê Văn A có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô biển số 51C – 36235 kéo theo rơ moóc biển số 51R – 08586 chạy theo hướng từ Tp. Đà Lạt đi TP.Hồ Chí Minh. Khi đi đến Km84 +200, QL 20 thuộc TDP 01 – TT. Madaguôi – Đạ Huoai, do Lê Văn A điều khiển xe đi không đúng làn đường, phần đường theo quy định nên đã tông vào xe mô tô biển số 60B3 – 36494 do Trần Văn T1 – Sn: 1991. Trú tại: xã T, huyện G, Thanh Hóa điều khiển theo hướng ngược lại. Hậu quả làm anh Trần Văn T1 tử vong.

Tại hiện trường vụ tai nạn thể hiện: Mặt đường được trải nhựa bê tông rộng 11,4m, có vạch sơn trắng liền giữa đường chia làn đường thành hai dòng xe chạy ngược chiều, mỗi làn đường rộng 3,6m; hai bên đường có lề cứng, mỗi bên rộng 2,1m Đường cong cua về bên phải theo hướng từ TP.Đà Lạt đi TP.Hồ Chí Minh.

Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 51C – 36235 kéo theo rơ moóc biển số 51R – 08586 và xe máy biển số 60B3 - 36494 nằm ở phần đường bên phải (theo hướng TP.Đà Lạt đi TP.Hồ Chí Minh, cách mép đường phải là 03m17, đến đầu vết cày là 90cm, đến đầu nạn nhân là 6,6m, đến cột mốc Km84 +200 là 16,5m.

Sau khi tai nạn xe ô tô BS: 51C – 36235 dừng lại tại hiện trường, đầu xe hướng về hướng Tp.Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng về Tp.Đà Lạt, trục bánh xe hàng thứ nhất, phía ngoài bên tài cách lề phải là 1,35m, trục bánh xe hàng thứ hai bên tài cách mép đường phải là 2,35m

Xe mô tô BS: 60B3 – 36494 sau tai nạn nằm ngã nghiêng bên phải và nằm dưới gầm xe phía trước của xe ô tô đầu kéo biển số 51C – 36235. Đầu xe hướng về phía TP. Đà Lạt, đuôi xe hướng về hướng TP.Hồ Chí Minh, trục trước cách lề phải là 02m. trục bánh sau cách mép đường phải là 2,2m.

Nạn nhân Trần Văn T1 nằm úp mặt xuống đường, đầu nạn nhân hướng ra mép đường bên phải, chân hướng ra tim đường và nằm kẹt dưới gầm phía trước của xe ô tô đầu kéo Biển số 51C - 36235 và đầu cách mép đường phải là 50cm, cách trục bánh trước xe mô tô biển số 60B3 – 36494 là 1,3m, cách trục bánh trước bên tài xe ô tô đầu kéo 51C – 36235 là 1,1m.

Hiện trường vụ tai nạn để lại vết cày trên mặt bê tông, vết cày nằm bên phần đường bên phải, dài 5,85m. Đầu vết cày cách mép đường phải 2,95m, đuôi cách mép đường phải là 2,6m.

Sau tai nạn, xe ô tô đầu kéo biển số 51C – 36235 kéo theo rơ moóc biển số 51R - 08586 để lại 06 vết thủng bánh xe. Vết thủng thứ nhất của bánh xe bên tài, phía ngoài, hàng thứ hai của rơ moóc dài 10,8m, cách mép đường phải là 3,3m, đuôi vết thủng kết thúc ngay dưới bánh xe. Vết thủng thứ hai bánh xe bên tài, phía ngoài, hàng thứ hai của xe đầu kéo dài 18,8m, cách mép đường phải là 3,35m, đuôi vết thủng nằm ngay dưới bánh xe. Vết thủng thứ ba bên tài, phía trong, hàng thứ hai của xe ô tô đầu kéo dài 15,8m, cách mép đường phải là 3,5m, đuôi vết thủng kết thúc ngay dưới bánh xe. Vết thủng thứ tư của bánh xe bên phụ, phía ngoài, hàng thứ hai của rơ moóc dài 5,96m, cách mép đường phải là 5m, đuôi vết thủng kết thúc ngay dưới bánh xe. Vết thủng thứ năm của bánh xe bên phụ, phía ngoài, hàng thứ hai của xe ô tô đầu kéo dài 10,5m, cách mép đường phải là 5,25m, đuôi vết thủng kết thúc ngay dưới bánh xe. Vết thủng thứ sáu của bánh xe bên phụ, phía trong, hàng thứ hai của xe ô tô đầu kéo dài 16,6m, cách mép đường phải là 5,3m, đuôi vết thủng kết thúc ngay dưới bánh xe.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 235/2017/KLPY ngày 06/7/2017 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Lâm Đồng, kết luận: anh Trần Văn T1 chết do nguyên nhân: Đa chấn thương do tai nạn giao thông.

Như vậy, nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do Lê Văn A điều khiển xe biển số 51C – 36235 kéo theo rơ moóc biển số 51R – 08586 đi không đúng làn đường, phần đường theo quy định nên đã tông vào xe mô tô biển số 60B3 – 36494 do Trần Văn T1 điều khiển theo hướng ngược lại.

Qua điều tra đã thu thập và xác định được bị cáo Lê Văn A đã được học và cấp giấy phép lái xe hạng C tại giấy phép số: 790147811330 ngày 18/7/2016 của sở GTVT TP. HCM, được phép điều khiển ô tô hạng C kéo rơmoóc, đầu kéo somi rơmoóc và xe hạng B1, B2, C, FB2 có giá trị đến ngày 18/7/2021.

Tại bản cáo trạng số 21/ KSĐT-TA ngày 10 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê Văn A về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đạ Huoai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn A từ 12 đến 15 tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **XÉT THẤY**

**Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận:**

Bị cáo được học và cấp giấy phép lái xe hạng C tại giấy phép số: 790147811330 ngày 18/7/2016 của sở GTVT TP. HCM, được phép điều khiển ô tô hạng C kéo rơmoóc, đầu kéo somi rơmoóc và xe hạng B1, B2, C, FB2 có giá trị đến ngày 18/7/2021. Ngày 30/6/2017 tại Km84 +200, QL 20 tỉnh lộ thuộc TDP 01 – TT. Madaguôi – Đạ Huoai – Lâm Đồng, bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 51C – 36235 kéo theo rơmoóc biển số 51R – 08586 không đúng làn đường, phần đường theo quy định nên đã gây tai nạn làm anh Trần Văn T1 điều khiển xe mô tô biển số 60B3 - 36494 chạy hướng ngược lại tử vong.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 09 Luật giao thông đường bộ 2015 hậu quả gây tai nạn làm chết 01 người. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn A đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” được quy định tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự giao thông và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo đã được học luật giao thông đường bộ và đã được cấp giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng do ý thức chủ quan coi thường pháp luật bị cáo đã điều khiển đi không đúng làn đường, phần đường theo quy định, không đảm bảo an toàn, dẫn đến hậu quả làm anh Thắng tử vong tại chỗ. Do đó tại phiên tòa hôm nay cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được

quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, vì vậy cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Ngoài ra, bị cáo có ông nội là người được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất của Chủ tịch nước, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự và bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình và bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống cộng đồng mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự quản lý, giám sát của chính quyền địa phương vì vậy đã đủ điều kiện áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự nên chỉ cần xử phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tính răn đe và phòng ngừa chung.

#### **Về trách nhiệm dân sự:**

Theo hồ sơ thể hiện, sau khi tai nạn xảy ra Lê Văn A đã cùng với chủ xe tự nguyện bồi thường cho ông Trần Văn T2 - đại diện gia đình nạn nhân số tiền 180.000.000 đồng. Ông Trần Văn T2 đã nhận đủ số tiền và cam kết không có thắc mắc, khiếu nại gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Nguyễn Anh T – Sn: 1984. Trú tại: Ấp 2 – xã Phú An – P – Đồng Nai là chủ xe máy biển số 60B3 – 36494. Anh Nguyễn Anh T yêu cầu bị cáo Lê Văn A cùng với chủ xe bồi thường số tiền 7.000.000 đ để sửa chữa xe. Anh Nguyễn Anh T đã nhận đủ số tiền trên và không thắc mắc, khiếu nại gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

#### **Về vật chứng của vụ án:**

- 01 xe ô tô biển số 51C – 36235 kéo theo rơmoóc biển số 51R – 08586 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Cty TNHH MTV V. Địa chỉ: 135 Đường M - Kp3 – Phường A – Quận X – Tp.Hồ Chí Minh. Xe có giấy tờ đầy đủ và nguồn gốc rõ ràng. Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đạ Huoai đã trả lại tài sản này cho Cty TNHH MTV V theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại nữa.

- 01 xe mô tô biển số 60B3 – 36494 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Anh T – Sn: 1984. Trú tại: Ấp 2 – xã Phú An – P – Đồng Nai. Xe có giấy tờ đầy đủ và nguồn gốc rõ ràng. Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT – Công an huyện Đạ Huoai đã trả lại tài sản này cho anh Nguyễn Anh T theo đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại nữa.

#### **Về án phí:**

Buộc bị cáo Lê Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm của vụ án là có cơ sở và đúng pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn A phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.**

Áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn A **12 (mười hai) tháng** tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24 (hai mươi bốn) tháng** tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Văn A cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự.

## **2. Về án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 99 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn A phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo, người đại diện của người bị hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm. Người đại diện của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo những phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

(HĐXX đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Đa Huoai;
- Người bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Bị cáo;
- Lưu THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Nguyễn Thị Hà Giang**